

**CÔNG TY TNHH KINH DOANH
TIỆP THỊ XM FICO-YTL**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 127
V/v đề nghị công bố giá
sản phẩm, hàng hóa ...
định kỳ tại Sở Xây dựng

Thành Phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 08 năm 2022

SỞ XÂY DỰNG TP. HỒ CHÍ MINH	
ĐẾN	Số:..... Ngày: 25-08-2022 ...
Chuyển:	
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Sở Xây dựng Thành Phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị Định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Công ty TNHH Kinh doanh Fico-YTL đề nghị công bố giá sản phẩm, hàng hóa xi măng định kỳ tại Sở Xây dựng, kèm theo các tài liệu như sau:

9. Bảng niêm yết giá sản phẩm, hàng hóa của đơn vị (bản chính) theo quy định tại Điều 6, Điều 12 Luật Giá số 11/2012/QH13 (đính kèm).

10. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đầu tư do cơ quan có thẩm quyền cấp.

11. Tài liệu công bố tiêu chuẩn áp dụng của đơn vị đối với sản phẩm, hàng hóa vật liệu đề nghị công bố theo quy định tại Điều 23 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

12. Nhãn hàng hóa theo quy định tại Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ.

13. Tài liệu thể hiện việc duy trì kiểm soát chất lượng, thử nghiệm và giám sát định kỳ nhằm bảo đảm chất lượng sản phẩm do đơn vị sản xuất, kinh doanh phù hợp với tiêu chuẩn công bố áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng theo quy định tại Điều 10, Điều 28, Điều 38 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa (Ví dụ: Phiếu kết quả thử nghiệm của đơn vị được cơ quan có thẩm quyền chỉ định hoặc công nhận).

14. Đối với VLXD thuộc danh mục quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (VLXD nhóm 2), còn phải có các tài liệu sau theo quy định tại Điều 28, Điều 34, Điều 38 – Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng (hiện nay là QCVN 16:2019/BXD được ban hành kèm theo Thông tư số 19/2019/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng):

- Chứng nhận hợp quy của đơn vị được cơ quan có thẩm quyền chỉ định.
- Bản công bố hợp quy của doanh nghiệp sản xuất, nhập khẩu.



- Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy của cơ quan chuyên ngành nơi đơn vị sản xuất, nhập khẩu đăng ký hoạt động sản xuất, kinh doanh.
- Dấu hợp quy được sử dụng trực tiếp trên sản phẩm hoặc trên bao gói hoặc trên nhãn gắn trên sản phẩm hoặc trong chứng chỉ chất lượng, tài liệu kỹ thuật của sản phẩm theo quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng.

15. Danh sách các đại lý phân phối sản phẩm, hàng hóa có đăng ký hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư (nếu có).

16. Thông tin khác:

- Địa điểm đặt trụ sở chính của doanh nghiệp đề nghị công bố giá: 11 Đoàn Văn Bơ, P. 13, Q. 4, TP. HCM
- Nhà sản xuất sản phẩm vật liệu đề nghị công bố giá:
 - o Nhà máy xi măng Fico Hiệp Phước – Lô A5B, Khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Long Thới, huyện Nhà Bè, TP.HCM
 - o Nhà máy xi măng Tây Ninh - ấp Cây Cày, xã Tân Hòa, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.
 - o Nhà máy xi măng Fico Bình Dương - Ấp 1, xã Thường Tân, huyện Bắc Tân Uyên, Bình Dương
- Thông tin liên lạc của lãnh đạo Công ty và cán bộ phụ trách đăng ký công bố giá (họ và tên, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, số fax): Nguyễn Ngọc Tú Như – (028) 38212872 – Email: Nhu.nguyenngoc@fico-ytl.com

Mức giá đăng ký này thực hiện từ ngày 01 / 08 / 2022 đến khi có thông báo mới (hoặc đến ngày ... / ... /.....).

Công ty TNHH Kinh Doanh Tiếp Thị XM FICO - YTL cam kết về việc các sản phẩm, hàng hóa đề nghị công bố giá không vi phạm các quy định về khai thác, chế biến, sản xuất và kinh doanh sản phẩm, hàng hóa tương ứng; đã hiểu rõ các hành vi bị cấm trong lĩnh vực giá và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh theo quy định tại Khoản 2 Điều 10 và Điều 12 Luật Giá số 11/2012/QH13.

Công ty TNHH Kinh Doanh Tiếp Thị XM FICO – YTL xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các tài liệu và mức giá mà đơn vị đã đăng ký, kê khai và niêm yết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:



THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Thị Yến Phương

CÔNG TY TNHH KINH DOANH TIẾP THỊ XI MĂNG FICO-YTL

BẢNG NIÊM YẾT GIÁ

(Kèm theo công văn số...127...ngày...01...tháng 08 năm...2022...của Công ty cổ phần xi măng Fico.....)

1. Mức giá niêm yết:

STT	Loại vật liệu xây dựng	Nhãn hiệu	Đơn vị tính	Quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn kỹ thuật, quy cách	Giá theo khu vực/ thành phố/ quận/ huyện (trước thuế VAT)			Nhà sản xuất, xuất xứ	Ghi chú
					Khu vực: TP. Hồ Chí Minh				
					Mức giá bán kỳ trước	Mức giá bán mới	Tỷ lệ % tăng / giảm		
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]	[7]	[8]	[...]	[...]
1	Xi măng Fico PCB40		Đồng/Bao	QCVN 16:2019/BXD và TCVN 6260:2009; TCVN 6260:2020	95,500	95,500	0%	NM xi măng Hiệp Phước	Giá đã bao gồm chi phí vận chuyển
2	Xi măng Supreme Power PCB40		Đồng/Bao	QCVN 16:2019/BXD và TCVN 6260:2009; TCVN 6260:2020	103,500	103,500	0%	NM xi măng Hiệp Phước	Giá đã bao gồm chi phí vận chuyển
3	Xi măng FICO PCB40		Đồng/Bao	QCVN 16:2019/BXD và TCVN 6260:2009; TCVN 6260:2020	93,500	93,500	0%	NM xi măng Hiệp Phước	Giá đã bao gồm chi phí vận chuyển
4	Xi măng Supreme Standard PCB40		Đồng/Bao	QCVN 16:2019/BXD và TCVN 6260:2009; TCVN 6260:2020	93,500	93,500	0%	NM xi măng Hiệp Phước	Giá đã bao gồm chi phí vận chuyển
5	Xi măng FICO PCB50 dạng xá		Đồng/Tấn	QCVN 16:2019/BXD và TCVN 6260:2009; TCVN 6260:2020	1,730,000	1,830,000	6%	NM xi măng Hiệp Phước	Giá đã bao gồm chi phí vận chuyển
6	Xi măng pooc lăng hỗn hợp bền sun phát PCB _{BFS} 40-HS	FICO-YTL SUPREME SHIELD	Đồng/Bao	QCVN 16:2019/BXD và TCVN 6260:2009; TCVN 6260:2020	108,000	110,500	0%	NM xi măng Hiệp Phước	Giá đã bao gồm chi phí vận chuyển
7	Xi măng pooc lăng hỗn hợp bền sun phát PCB _{BFS} 50-HS xá	FICO-YTL SUPREME SHIELD	Đồng/Tấn	QCVN 16:2019/BXD và TCVN 7711:2013	1,784,545	1,884,545	6%	NM xi măng Hiệp Phước	Giá đã bao gồm chi phí vận chuyển
8	Xi măng pooc lăng xi lô cao PCB _{BFS} 50-HS xá	FICO-YTL SUPREME UNISOIL	Đồng/Tấn	TCVN 4316:2007	1,784,545	1,884,545	6%	NM xi măng Hiệp Phước	Giá đã bao gồm chi phí vận chuyển
9	Xi măng pooc lăng hỗn hợp ít tỏa nhiệt PCB _{BFS} 40-LH	FICO-YTL SUPREME BASE	Đồng/Tấn	TCVN 7712:2013	1,784,545	1,884,545	6%	NM xi măng Hiệp Phước	Giá đã bao gồm chi phí vận chuyển
10	Xi măng pooc lăng hỗn hợp PCB50 dạng xá	FICO-YTL SUPREME CAST	Đồng/Tấn	QCVN 16:2019/BXD và TCVN 6260:2009; TCVN 6260:2020	1,784,545	1,884,545	6%	NM xi măng Hiệp Phước	Giá đã bao gồm chi phí vận chuyển

Ghi chú:

2. Phân tích nguyên nhân, nêu rõ biến động của các yếu tố hình thành giá tác động làm tăng hoặc giảm giá hàng hóa, dịch vụ thực hiện niêm yết giá (trường hợp thay đổi giá so với kỳ trước)

Giá tăng do chi phí nguyên liệu sản xuất xi măng tăng

3. Các trường hợp ưu đãi, giảm giá hoặc chiết khấu... đối với các đối tượng khách hàng (nếu có): ...

Mức giá kê khai này thực hiện từ ngày ..01../. 08... / .2022..... đến khi có thông báo mới

Công ty cổ phần xi măng Fico Tây Ninh cam kết về việc các sản phẩm, hàng hóa đề nghị công bố giá không vi phạm các quy định về khai thác, chế biến, sản xuất và kinh doanh sản phẩm, hàng hóa tương ứng; đã hiểu rõ các hành vi bị cấm trong lĩnh vực giá và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh theo quy định tại Khoản 2 Điều 10 và Điều 12 Luật Giá số 11/2012/QH13.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:



¹ Trường hợp phân chia khu vực nội thành và ngoại thành, đề nghị thể hiện rõ bao gồm các quận / huyện / thành phố nào trong khu vực

